

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM NÔNG
TỈNH PHÚ THO**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 70/2019/QĐST-HNGĐ

Tam Nông, ngày 01 tháng 8 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 41/2019/TLST-HNGĐ ngày 16/4/2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lưu Thị H - sinh năm 1991

Địa chỉ: Khu 11, xã Hương Nộn, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ

Bị đơn: Anh Đào Văn T - sinh năm 1986

Địa chỉ: Khu 11, xã Hương Nộn, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1, Ngân hàng chính sách xã hội huyện T.

Địa chỉ: Thị trấn Hưng Hóa, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ.

2, Anh Nguyễn Ngọc P - sinh năm 1985.

Địa chỉ: Khu 11, xã Hương Nộn, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ

3, Chị Nguyễn Thị Thu H- sinh năm 1976.

Địa chỉ: Khu 11, xã Hương Nộn, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ

- Căn cứ vào các điều 212, 213 và khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Luật phí và lệ phí 2015

- Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH - 14 về án phí lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25/7/2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25/7/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH.

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Lưu Thị H và anh Đào Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung:

+ Giao con chung ch- a thành niên là Đào Duy H - Sinh ngày 20/7/2011 cho chị Lưu Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi d- ỡng, giáo dục.

+ Giao con chung ch- a thành niên là Đào Duy H - Sinh ngày 05/7/2012 cho anh Đào Văn T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi d- ỡng, giáo dục.

Chị H, anh T không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau.

Chị H, anh T đ- ợc quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi d- ỡng, giáo dục con chung không ai đ- ợc quyền cản trở.

- **Về tài sản chung:** Không có.

- **Tài sản riêng:** Không yêu cầu giải quyết.

- **Về nợ chung:** Chị H, anh T xác nhận vợ chồng có nợ chung gồm: Nợ Ngân hàng chính sách xã hội huyện T, tỉnh Phú Thọ số tiền tính đến ngày 25/7/2019 là 48.044.186đ (Trong đó tiền gốc là 48.000.000đ, tiền lãi là 44.186đ); nợ anh Nguyễn Ngọc P số tiền 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng); nợ chị Nguyễn Thị Thu H số tiền 27.000.000đ (Hai mươi bảy triệu đồng). Chị H, anh T thống nhất thỏa thuận:

+ Chị Lưu Thị H có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng chính sách xã hội huyện Tsố tiền tính đến ngày 25/7/2019 là 48.044.186đ(Trong đó tiền gốc là 48.000.000đ, tiền lãi là 44.186đ)và tiền lãi phát sinh và trả nợ cho chị Nguyễn Thị Thu H số tiền 7.000.000đ (Bảy triệu đồng).

+ Anh Đào Văn T có nghĩa vụ trả nợ cho anh Nguyễn Ngọc P số tiền 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng) và trả nợ cho chị Nguyễn Thị Thu H số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

- **Về cho vay:** Không có.

- **Đất nông nghiệp:** Không có

- **Công sức:** Chị H tự nguyện không yêu cầu.

-**Về án phí:** Chị Lưu Thị H tự nguyện chịu cả 150.000đ (Một trăm năm m- ời nghìn đồng). Xác nhận chị H đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả cho chị H số tiền 150.000đ (Một trăm năm m- ời nghìn đồng) theo biên lai thu số AA/2017/0003581 ngày 11/4/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện tại quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKS huyện;
- Chi cục THA dân sự huyện;
- UBND xã Hương Nộn;
- Các đ- ơng sự;
- L- u HS + VP.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Thu Huyền

